

Số: 342/QĐ-CĐKTCN

Khánh Hòa, ngày 07 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy chế công tác thi đua, khen thưởng
Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 1840/QĐ-UBND ngày 28/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Điều lệ của Trường Cao đẳng nghề Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1469/QĐ-LĐTĐ ngày 15/9/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên trường Cao đẳng Nghề Nha Trang thành trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 3878/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Trường phòng Tổ chức – Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang (kèm theo Quyết định này);

Điều 2. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quy chế này đều bị bãi bỏ;

Điều 3. Trường phòng Tổ chức – Hành chính, Trường các đơn vị và toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /: *chm*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu : VT, TCHC.



HIỆU TRƯỞNG

Ths. Trần Văn Hải
Ths. Trần Văn Hải

QUY CHẾ

Công tác thi đua, khen thưởng

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 342 /QĐ-CDKTCN ngày 07 tháng 3 năm 2018 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cụ thể một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang, bao gồm: nguyên tắc thi đua, khen thưởng; tổ chức thi đua, danh hiệu và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền, hồ sơ thủ tục, thời gian khen thưởng, trao thưởng; Quỹ thi đua, khen thưởng, mức thưởng và quản lý quỹ thi đua, khen thưởng; quyền, nghĩa vụ của cá nhân, tập thể, hành vi vi phạm, xử lý vi phạm; khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng thi đua, khen thưởng áp dụng theo quy chế này, bao gồm: cán bộ, viên chức, hợp đồng lao động làm việc tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang (dưới đây gọi tắt là cá nhân); các đơn vị thuộc Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang (dưới đây gọi tắt là tập thể).

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua và căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua

a) Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác cùng phát triển.

b) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua; tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, đăng ký danh hiệu thi đua, thành tích thi đua. Không đăng ký danh hiệu thi đua sẽ không được xem xét, tặng thưởng các danh hiệu thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng và nguyên tắc xét khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng (sau đây viết tắt là Nghị định 91/2017/NĐ-CP), Điều 3 Quyết định số 3837/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng tỉnh Khánh Hòa (sau đây viết tắt là Quyết định số 3837/QĐ-UBND), cụ thể:

a) Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời, một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; bảo đảm thống nhất giữa tính chất hình thức và đối tượng khen thưởng; kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

b) Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được đề nghị khen thưởng mức cao. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động, giảng dạy, phục vụ giảng dạy, học tập, công tác.

c) Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức phải căn cứ vào

thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

d) Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước. Trong 01 năm không đề nghị cấp trên xét, tặng 02 hình thức khen thưởng cấp nhà nước cho một tập thể hoặc một cá nhân (trừ thành tích đặc biệt xuất sắc, thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất; khen thưởng quá trình cống hiến – khen thưởng theo niên hạn).

e) Chỉ lấy kết quả khen thưởng về thành tích toàn diện để làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng phong trào thi đua theo đợt được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

g) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

Điều 4: Việc khen thưởng tổ chức hội thi, hội diễn, tôn vinh, giải thưởng

Hiệu trưởng quyết định khen thưởng đối với các trường hợp do nhà trường tổ chức hoặc phân công, ủy quyền cho các đơn vị thuộc trường tổ chức hội thi, hội diễn, tôn vinh, giải thưởng.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN

DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Hình thức tổ chức phong trào thi đua

1. Thi đua thường xuyên: là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của nhà trường, đơn vị, tổ chức. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một tổ chức, đơn vị, nhà trường hoặc giữ các đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc theo khối cụm thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, Hiệu trưởng và trưởng các đơn vị tiến hành tổng kết và bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang tổ chức thi đua thường xuyên hàng năm theo năm học.

2. Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của nhà trường, tổ chức, đơn vị; chỉ phát động thi đua khi xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung, giải pháp và thời gian.

a) Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang tổ chức phát động thi đua lập thành tích chào mừng ngày truyền thống của trường, kỷ niệm ngày thành lập trường vào các năm tròn 5 năm, 10 năm.

b) Sơ kết, tổng kết thi đua theo đợt, thi đua theo chuyên đề đều có đánh giá kết quả, tác dụng của phong trào thi đua; công khai lựa chọn, bình xét, biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể đạt thành tích xuất sắc, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

Điều 6. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

Nội dung tổ chức phong trào thi đua thực hiện theo quy định tại Điều 16 Luật thi đua, khen thưởng; Điều 5 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP; Điều 6 Quyết định số 3837/QĐ-UBND; Công văn số 1469/SNV-BTĐKT ngày 04/7/2017 của Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy đối với lĩnh vực thi đua, khen thưởng.

Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong triển khai tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm phát động, chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong phạm vi toàn trường.

Hội đồng thi đua, khen thưởng trường tham mưu cho Hiệu trưởng về công tác thi đua, khen thưởng của nhà trường. Phòng Tổ chức – Hành chính là bộ phận thường trực thi đua, khen thưởng của Hội đồng thi đua, khen thưởng trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

2. Trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm phát động, chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong phạm vi quản lý; chủ trì phối hợp với tổ công đoàn để tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng, tổ chức tuyên truyền, xây dựng, tôn vinh, nhân rộng các điển hình tiên tiến và tạo điều kiện để các tập thể, cá nhân được khen thưởng huân chương, danh hiệu vinh dự nhà nước, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được trao đổi, giao lưu, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng những sáng kiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả.

Hội đồng thi đua, khen thưởng của trường được thành lập để thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Hiệu trưởng về công tác thi đua, khen thưởng, bình xét thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng. Căn cứ tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng quyết định số lượng thành viên Hội đồng theo quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

3. Bộ phận thường trực thi đua, Tổ Quản trị mạng có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng, về các phong trào thi đua yêu nước, cổ động phong trào thi đua; phổ biến, nêu các gương điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt”, phản ánh đúng kết quả thi đua, công tác khen thưởng; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

4. Các tổ chức, đoàn thể trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

a) Tổ chức hoặc phối hợp với các đơn vị trong trường để phát động, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

b) Phối hợp, thống nhất hành động giữ các tổ chức, đoàn thể; tham gia với các đơn vị chức năng tuyên truyền, động viên đoàn viên, hội viên, CBGV, NV, HSSV tham gia phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng.

c) Giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề

xuất các giải pháp để thực hiện các quy định của Luật thi đua, khen thưởng và Quy chế này.

Điều 8. Đăng ký thi đua (đối với thi đua thường xuyên)

Đầu năm học, các đơn vị tổ chức cho tập thể, cá nhân đăng ký phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu thi đua và các danh hiệu thi đua; gửi bản đăng ký thi đua về Bộ phận thường trực thi đua (phòng Tổ chức – Hành chính) trước ngày 10 tháng 9 hàng năm.

Điều 9. Các danh hiệu thi đua

Các danh hiệu thi đua được quy định tại Điều 20 Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 10. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

Sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” do Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng.

2. Cá nhân được đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 90% trở lên trên tổng số các thành viên Hội đồng Thi đua – Khen thưởng trường (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản)

Điều 11. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

Trong thời gian đó có ít nhất 01 sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh.

2. Sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” do Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng.

Điều 12. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại trường, sáng tạo trong công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được trường công nhận.

2. Việc đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến do Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở xem xét, công nhận và thực hiện theo quy định của UBND tỉnh.

3. Cá nhân được đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” phải đạt trên 70% số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng Thi đua – Khen thưởng cấp trường.

4. Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15%

tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của trường.

Điều 13. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 24 của Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 10 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

2. Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

3. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại trường để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

4. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

5. Đối với các cá nhân chuyển công tác, cơ quan, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị cũ).

6. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 14. Danh hiệu “Cờ Thi đua của Chính phủ”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013, Điều 11 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và Điều 14 Quyết định số 3837/QĐ-UBND.

Điều 15. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 26 Luật Thi đua, Khen thưởng, Điều 12 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và Điều 15 Quyết định số 3837/QĐ-UBND.

Điều 16. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”

1. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm vào dịp tổng kết năm học; tiêu chuẩn thực hiện theo Điều 27 của Luật Thi đua, Khen thưởng, cụ thể như sau:

a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.